

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **15/2022/HS-ST**.
Ngày: 24/01/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Võ Xuân Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Ngọc Cúc và ông Nguyễn Ngọc Anh

Thư ký phiên tòa: ông Đặng Quang Tuyến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Tất Bắc – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 180/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXXST-HS ngày 11/01/2022 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn T (tên thường gọi: không có), sinh ngày 10 tháng 01 năm 1990; tại: tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Tổ 15, Khu phố M, thị trấn A, huyện C, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn P (đã chết) và bà Nguyễn Thị C (đã chết); gia đình bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình và chung sống như vợ chồng với chị Kim Thị Diệu H, năm 1987 và 01 con chung sinh năm 2017; tiền sự: không, tiền án: có 01 tiền án: ngày 06/5/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 (bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017 - từ đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự năm 2017) thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2019 (Bản án số 59/2019/HS-ST). Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/01/2021 theo Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 170/GCN ngày 29/01/2021 của Trại giam Huy Khiêm và chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng ngày 17/02/2020 theo

Biên lai thu tiền phí, lệ phí số 0002274 ngày 03/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; nhân thân: xấu. Ngày 20/9/2018, bị Ủy ban nhân dân thị trấn A, huyện C áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 03 tháng (Quyết định số 1554/QĐ-UBND) đến ngày 20/12/2018 chấp hành xong. Ngày 30/9/2021, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai khởi tố vụ án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2017; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/8/2021 theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 2533/CSĐT ngày 23/8/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu. Ngày 25/9/2021, bị cáo bị tạm giam theo Lệnh tạm giam số 2637/L-ĐCSHS-KTMT ngày 25/9/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu trong vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy” bị khởi tố nêu trên cho đến nay (có mặt).

** Bị hại:* Khu Bảo tồn Thiên nhiên Văn hóa Đ

Địa chỉ: Ấp M, xã Đ, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Hoàng H – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền là ông Trương Đình M – Chức vụ: Phó Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm Khu Bảo tồn Thiên nhiên Văn hóa Đ (có mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã Đ, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

(Văn bản ủy quyền số 46/KBT – HKL ngày 24/01/2022).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Phạm Chí A, sinh năm: 1999 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 15, Ấp M, xã Đ, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

** Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai:*

- Ông Trần Gia S – Chủ tịch Hội đồng (không triệu tập);
- Ông Nguyễn Trần Phước L – Phó Chủ tịch Hội đồng (không triệu tập);
- Ông Phan Thanh Đ - Thành viên (không triệu tập);
- Ông Trần Tuấn K – Thành viên (không triệu tập);
- Ông Trương Tấn L – Thành viên (không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Văn T có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Trong tháng 02/2021 (không nhớ rõ ngày), T cùng Phạm Chí A nhiều lần trộm cắp Cây Hoa Giấy trồng dọc tuyến đường ĐT 761 thuộc xã Đ, huyện C do Khu Bảo tồn Thiên nhiên Văn hóa Đ quản lý bán cho Đặng Minh H, sinh năm 1993, trú tại: Ấp M, xã Đ, huyện C, tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: khoảng 01 giờ (không nhớ rõ ngày) đầu tháng 02/2021, T điều khiển xe mô tô kiểu Honda Wave (không rõ biển số) (là xe của Đặng Minh H đưa cho Phạm Chí A sử dụng) chở A và đem theo 02 lưỡi cưa sắt, đèn pin đội đầu đến đoạn đường ĐT 761 thuộc xã Đ đào trộm 03 Cây Hoa Giấy bán cho H được 600.000 đồng, A chia cho T 300.000 đồng đã tiêu xài hết.

- Lần thứ hai: khoảng 01 giờ (không nhớ rõ ngày) cách lần thứ nhất khoảng 6-7 ngày, T điều khiển xe mô tô kiểu Honda Wave (không rõ biển số) chở A và đem theo 02 lưỡi cưa sắt đến đoạn đường ĐT 761 thuộc xã Đ đào trộm 02 Cây Hoa Giấy bán cho H nhưng chưa lấy tiền.

- Lần thứ ba: khoảng 02 giờ (không nhớ rõ ngày) cách lần thứ hai khoảng 05 ngày, T điều khiển xe mô tô kiểu Honda Wave (không rõ biển số) chở A và đem theo 02 lưỡi cưa sắt đến đoạn đường ĐT 761 thuộc xã Đ đào trộm 02 Cây Hoa Giấy bán cho H. H trả tiền mua Cây Hoa Giấy lần 2 và lần 3 là 600.000 đồng, A chia cho T 300.000 đồng đã tiêu xài hết.

- Lần thứ tư: khoảng 01 giờ (không nhớ rõ ngày) cách lần thứ ba khoảng 10 ngày, T điều khiển xe mô tô kiểu Honda Wave (không rõ biển số) chở A và đem theo 02 lưỡi cưa sắt đến đoạn đường ĐT 761 thuộc xã Đ đào trộm 01 Cây Hoa Giấy bán cho H được 500.000 đồng, A chia cho T 250.000 đồng đã tiêu xài hết.

- Lần thứ năm: khoảng 02 giờ một ngày cuối tháng 02/2021 (không nhớ rõ ngày), T điều khiển xe mô tô kiểu Honda Wave (không rõ biển số) chở A và đem theo 02 lưỡi cưa sắt đến đoạn đường ĐT 761 thuộc xã Đ đào trộm 01 Cây Hoa Giấy bán cho H được 250.000 đồng, A chia cho T 125.000 đồng đã tiêu xài hết. Đầu tháng 3/2021, T giao xe mô tô lại cho A để A trả H nên không thu hồi được.

Ngày 30/3/2021, Công an xã Đ, huyện C tiếp nhận nguồn tin về tội phạm của Khu Bảo tồn Thiên nhiên Văn hóa Đ về việc mất trộm Cây Hoa Giấy dọc tuyến đường ĐT 761 thuộc xã Đ nên đã lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu giải quyết theo thẩm quyền.

- * Tang vật, tài sản tạm giữ: thu của Phạm Chí A 01 lưỡi cưa bằng kim loại không có cán dài 36 cm; 01 cưa bằng kim loại, có cán dài 12 cm, lưỡi dài 25 cm; 01 điện thoại di động Redmi màu đen.

- * Tại Bản kết luận định giá tài sản tổ tụng hình sự số 30/KL-ĐGTS ngày 24/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận: 03 Cây Hoa Giấy bị trộm lần 01 trị giá 132.000 đồng; 02 Cây Hoa Giấy bị trộm lần 2 trị giá 88.000 đồng; 02 Cây Hoa Giấy bị trộm lần 3 trị giá 88.000 đồng; 01

Cây Hoa Giấy bị trộm lần 4 trị giá 44.000 đồng; 01 Cây Hoa Giấy bị trộm lần 5 trị giá 44.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 396.000 đồng.

* Xử lý tang vật, tài sản tạm giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã trả cho Phạm Chí A 01 điện thoại di động Redmi màu đen. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai căn cứ các Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 lưỡi cưa bằng kim loại không có cán dài 36 cm; 01 cưa bằng kim loại, có cán dài 12 cm, lưỡi dài 25 cm;

* Về trách nhiệm dân sự: Khu Bảo tồn Thiên nhiên Văn hóa Đ yêu cầu Huỳnh Văn T, Phạm Chí A bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm. bị cáo T chưa bồi thường.

* Cáo trạng số 11/CT-VKS-KSHS ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Huỳnh Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2017.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố, không thay đổi, bổ sung, rút quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T mức án từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù; đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2017, Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015 buộc Huỳnh Văn T bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho Khu Bảo tồn Thiên nhiên Văn hóa Đ số tiền 396.000 đồng. Dành quyền khởi kiện về dân sự cho Huỳnh Văn T đối với Phạm Chí A khi có yêu cầu. Ngoài ra buộc bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo được quyền kháng cáo theo luật định.

* Ý kiến tự bào chữa của bị cáo Huỳnh Văn T: bị cáo thống nhất với bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Ngoài ra không có gì thêm.

* Ý kiến tranh luận của đại diện Khu Bảo tồn Thiên nhiên Văn hóa Đ: thống nhất với nội dung bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai liên quan đến Khu Bảo tồn Thiên nhiên Văn hóa Đ và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vụ án theo pháp luật. Ngoài ra, không có ý kiến gì thêm.

* Bị cáo Huỳnh Văn T nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm đoàn tụ với gia đình, vợ, con.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn T, bị hại Khu Bảo tồn Thiên nhiên Văn hóa Đ do ông Trương Đình M là người đại diện theo ủy quyền có mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phạm Chí A vắng mặt. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3]. Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn T đã khai và thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại Khu Bảo tồn Thiên nhiên Văn hóa Đ, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, thể hiện: Huỳnh Văn T là người có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 59/2019/HS-ST ngày 06/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai (bị cáo đã chấp hành xong quyết định của bản án nhưng chưa được xóa án tích). Từ 01 đến 02 giờ sáng các ngày trong tháng 02/2021, T cùng với Phạm Chí A đã 05 lần dùng xe mô tô kiểu Honda Wave (không rõ biển số là xe của Đặng Minh H, sinh năm 1993, trú tại: Ấp M, xã Đ, huyện C, tỉnh Đồng Nai đưa cho Phạm Chí A sử dụng), 01 lưỡi cưa bằng kim loại không có cán dài 36 cm, 01 cưa bằng kim loại có cán dài 12 cm, lưỡi dài 25 cm đến đường ĐT 761 thuộc xã Đ, huyện C, tỉnh Đồng Nai, T đứng canh giới cho Phạm Chí A thực hiện hành vi đào 09 Cây Hoa Giấy (lần thứ nhất đào được 03 cây trị giá 132.000 đồng; lần thứ 2 đào được 02 cây trị giá 88.000 đồng; lần thứ 3 đào được 02 cây trị giá 88.000 đồng; lần thứ 4 đào được 01 cây trị giá 44.000 đồng và lần thứ 5 đào được 01 cây trị giá 44.000 đồng) của Khu Bảo tồn Thiên nhiên Văn hóa Đ trồng dọc tuyến đường ĐT 761 thuộc xã Đ, huyện C, tỉnh Đồng Nai bán cho Đặng Minh H được số tiền cụ thể như sau: lần thứ nhất bán được 600.000 đồng, A chia cho T 300.000 đồng đã tiêu xài hết; lần thứ hai và thứ ba bán được 600.000 đồng, A chia cho T 300.000 đồng đã tiêu xài hết; lần thứ tư bán được 500.000 đồng, A chia cho T 250.000 đồng đã tiêu xài hết và lần thứ năm bán được 250.000 đồng, A chia cho T 125.000 đồng đã tiêu xài hết. Theo Bản kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 30/KL-ĐGTS ngày 24/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu tổng trị giá tài sản bị chiết đoạt là 396.000 đồng.

[4]. Xét thấy, giá trị 09 cây Hoa Giấy bị cáo Huỳnh Văn T cùng với Phạm Chí A chiếm đoạt là 396.000 đồng (dưới 2.000.000 đồng) nhưng Huỳnh Văn T là người đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, là người đủ tuổi chịu trách nhiệm

hình sự, nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng để có tiền tiêu xài, bị cáo đã cùng với Phạm Chí A lợi dụng đêm khuya (từ 01 đến 02 giờ), ít người qua lại, đã 05 lần thực hiện hành vi dùng 01 lưỡi cưa bằng kim loại không có cán dài 36 cm, 01 cưa bằng kim loại có cán dài 12 cm, lưỡi dài 25 cm đào trộm, chiếm đoạt của Khu Bảo tồn Thiên nhiên Văn hóa Đ 09 Cây Hoa Giấy trồng dọc tuyến đường ĐT 761 thuộc xã Đ, huyện C, tỉnh Đồng Nai quản lý, sau đó bán cho Đặng Minh H lấy tiền tiêu xài cá nhân, không thu hồi được. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Văn T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố.

[5]. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét:

[5.1]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: hành vi của bị cáo được quy định là ít nghiêm trọng, nhưng là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của cơ quan, tổ chức được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, cơ quan, tổ chức tại địa phương. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo thực hiện cùng với Phạm Chí A. Trong đó bị cáo T thực hiện với vai trò giúp sức (là người điều khiển xe chở A đi, về, cảnh giới). Đối với Phạm Chí A, do giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 396.000 đồng (dưới 2.000.000 đồng) nên ngày 17/12/2021, Phạm Chí A đã bị Công an huyện Vĩnh Cửu xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

[5.2]. Về nhân thân bị cáo: Có nhân thân xấu, thể hiện tại thời điểm phạm tội bị cáo đã bị Ủy ban nhân dân thị trấn A, huyện C áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu khởi tố và bắt, tạm giam trong vụ án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2017.

[5.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình tố tụng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2017;

[5.4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2017.

[5.5]. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự năm 2017 quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo T để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6]. Về xử lý vật chứng: 09 Cây Hoa Giấy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được nên không xem xét.

[7]. Về biện pháp tư pháp, trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo T tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 396.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại đồng ý nhận số tiền này nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2017; Điều 584, 585, 586, 587 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo Huỳnh Văn T phải bồi thường cho Khu Bảo tồn Thiên nhiên Văn hóa Đ số tiền 396.000 đồng. Dành quyền khởi kiện cho bị cáo Huỳnh Văn T đối với Phạm Chí A về trách nhiệm hoàn trả số tiền bồi thường trên bằng vụ việc dân sự khác khi có yêu cầu.

[8]. Đối với Phạm Chí A có hành vi cùng bị cáo Huỳnh Văn T trộm cắp tài sản nhưng trị giá tài sản bị chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng, A chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản, Công an huyện Vĩnh Cửu đã quyết định xử phạt hành chính, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai không truy tố nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Đối với đối tượng Đặng Minh H có liên quan đến vụ án. Hiện nay không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được. Đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiếp tục xác minh, điều tra, làm rõ xử lý theo pháp luật.

[10]. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 22, điểm a, c, f khoản 1 Điều 23, Điều 47 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và tiểu mục 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Huỳnh Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[11]. Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 45, 46, 106, 250, 254, 255, 259, 260, 262, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, các Điều 298, 299, 326, 327, 329, 331, 333, 336, 337, 339 và Điều 509 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 1, Điều 4, khoản 1 Điều 5 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

[1]. Tuyên bố: bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2]. Về điều luật áp dụng và hình phạt: căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm đ khoản 1 Điều 32, Điều 38, 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g

khoản 1, khoản 2 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2017; điểm a khoản 1 Điều 1, Điều 4 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

[3]. Về xử lý vật chứng: không thu hồi được nên không xem xét.

[4]. Về biện pháp tư pháp, trách nhiệm dân sự: căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2017; Điều 584, 585, 586, 587 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo Huỳnh Văn T phải bồi thường cho Khu Bảo tồn Thiên nhiên Văn hóa Đ số tiền 396.000 (ba trăm chín mươi sáu ngàn) đồng.

[4.1]. Dành quyền khởi kiện cho bị cáo Huỳnh Văn T đối với Phạm Chí A về trách nhiệm hoàn trả số tiền bồi thường nên trên bằng vụ việc dân sự khác khi có yêu cầu.

[4.2]. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền nêu tại mục [4], hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[4.3]. Trường hợp bản án, quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

[5]. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 22, điểm a, c, f khoản 1 Điều 23, Điều 47 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và tiểu mục 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Huỳnh Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo: bị cáo Huỳnh Văn T, Khu Bảo tồn Thiên nhiên Văn hóa Đ được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Chí A được

quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- Bị hại (01);
- Người có QLNVLQ đến vụ án (01);
- TAND tỉnh Đồng Nai (01);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (01);
- VKSND cùng cấp (01);
- Cơ quan ĐTCA H. Vĩnh Cửu (01);
- Cơ quan THAHS CA H. Vĩnh Cửu (01);
- Chi cục THADS H. Vĩnh Cửu (01);
- Lưu hồ sơ, Văn phòng (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký tên, đóng dấu)

Võ Xuân Sơn